TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 16- 4- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2020/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1956 (chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1957 (chết); có 02 chị ruột, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/5/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 06/12/201 bị Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 16/12/2013, tại Trung tân giáo dục- lao động xã hội tỉnh Thanh Hóa;bị bắt tạm giam từ ngày 19/8/2019, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Phan Thị Tuyết L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/8/2019, Công an phường B, thành phố (thị xã cũ) D, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính phòng nhà trọ, khu phố N, phường B do Nguyễn Văn Q thuê trọ phát hiện trên nền gạch sàn nhà có 01 ống kim tiêm và 01 ống nước cất đã qua sử dụng nên yêu cầu Q giao nộp ma túy. Lúc này, Q lấy trong túi quần đang treo trên sào đồ trong phòng ra 02 đoạn ống hút hàn kín bên trong có chất bột màu trắng, Q khai là "Heroin" và giao nộp nên Công an lập biên bản niêm phong vật chứng và biên bản đầu thú.

Nguyễn Văn Q khai nhận: Sáng ngày 19/8/2019, Q đón xe đến khu vực B thuộc phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai gặp và mua của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch 200.000 đồng, được 02 gói ma túy dạng Heroin được bảo quản trong 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín và trên đường về phòng trọ Q ghé tiệm thuốc tây mua 01 ống kim tiêm và 01 ống nước cất. Khi về phòng trọ, Q lấy ra một ít sử dụng, số còn lại Q cất giữ trong túi quần trên sào đồ trong phòng.

Vật chứng trong vụ án: 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín có chứa chất màu trắng; 01 ống nước cất đã sử dụng một phần; 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Căn cứ kết luận giám định số 637/MT-PC09 ngày 28/8/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

"Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1372 gam, loại chất Heroin".

Đối với đối tượng bán ma túy cho Q tại khu vực B thuộc phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai hiện không xác định được nhân thân, lai lịch.

Tại cáo trạng số 92/CT–VKS ngày 06 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bỳ thư niêm phong bên trong chứa 0,0958 gam ma túy loại Heroin là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 ống nước cất đã sử dụng một phần; 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 20 giờ ngày 19/8/2019, Công an phường B, thành phố (thị xã cũ) D, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính phòng khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương phát hiện Nguyễn Văn Q tàng trữ ma túy loại heroin, trọng lượng 0,1372 gam nên lập biên bản bắt giữ người cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma

túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 92/CT–VKS ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản và đưa đi cai nghiện bắt buộc và nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng: Xét ma túy loại heroin có trọng lượng 0,0958 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 ống nước cất đã sử dụng một phần; 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho Q tại khu vực B thuộc phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai hiện không xác định được nhân thân, lai lịch.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bên trong có ma túy, loại heroin trọng lượng 0,0958 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng; 01 ống nước cất đã sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2020, bút lục 91).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND tp D;
- Công an tp D;
- Chi cục THA dân sự tp D;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD**;**
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
-VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân